

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 121/2019/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 4 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thi Thu Năm.
2. Bà Nguyễn Thị Nhân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Thanh Sang –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Xa K (G), sinh năm 1990. Trú tại: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987. Trú tại: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Chị K có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị Xa K trình bày và yêu cầu:

Về hôn nhân: Chị K và anh T chung sống với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T theo giấy chứng nhận số 85 ngày 03/10/2016. Đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nguyên nhân do anh T thường xuyên rượu chè, có quan hệ tình cảm người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên tranh cãi. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 8/2018 đến nay, chị K cho rằng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Chị K không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không có lý do, nên không thể hiện được ý kiến anh T đối với yêu cầu của chị K trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ kết quả tranh tụng và các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là Ly hôn được quy định tại Khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T.

[3] Xét về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị Xa K và anh Nguyễn Ngọc T là hợp pháp. Quá trình sống chung do anh T thường xuyên rượu chè, có quan hệ tình cảm người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên tranh cãi. Đối với anh T cố tình vắng mặt nên không thể hiện ý kiến của anh trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, chị K và anh T ly thân từ tháng 8/2018 đến nay, anh chị không cùng nhau khắc phục, mà để việc ly thân kéo dài. Điều này chứng tỏ về tình cảm giữa chị K và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị K yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Chị K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị K trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì chị K phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 19, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Xa K.

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Xa K được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Xa K nộp 300.000đ, chị K đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 40063 ngày 20/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên đã nộp xong án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo trình tự phúc thẩm, đối với đương sự vắng mặt được tính từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tám